TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 02**/2023/KDTM-ST
Ngày 15-02-2023
V/v tranh chấp:"*Hợp đồng mua bán hàng hóa*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Tân

2. Bà Phan Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Nhựt - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 33/2022/TLST-KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2022.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2023, về việc tranh chấp:*"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"*, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây Lắp AG

Người đại diện theo pháp luật: Ông Quách Trọng D- Tổng giám đốc

Địa chỉ: Phường ML, thành phố LX, tỉnh AG.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Lê V, sinh năm 1981- Nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Xây Lắp AG. Địa chỉ liên hệ: Phường ML, thành phố LX, tỉnh AG đại diện theo Giấy ủy quyền số 104/GUQ.XL ngày 05/10/2022

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đoàn K - Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH

Địa chỉ: Ấp Phước H1, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh KG (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Phần trình bày của ông Đoàn Lê V là người đại diện theo ủy quyền của Công ty CP Xây Lắp AG:*

Ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có phát sinh nợ mua gạch tunnel với Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Xây Lắp AG-Nhà Máy Gạch Ngói Tunnel AG theo hợp đồng số 427/HĐMB/2020. Số dư nợ đầu kỳ 2.825.000 đồng (*Hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), Doanh Nghiệp Tư Nhân QH liên hệ đặt hàng bằng điện thoại, fax từ tháng 01/2020 đến tháng 05/2020 với số tiền phát sinh nợ mua hàng là 227.814.000 đồng (*Hai trăm hai mươi bảy triệu tám trăm mười bốn nghìn đồng*) và số tiền phát sinh trả là 50.400.000 đồng. Như vậy, ông Nguyễn Đoàn K-chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH còn phải trả cho Công ty Cổ phần Xây Lắp AG số tiền là 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*) và tiền nợ đã quá hạn thanh toán.

Nhà máy đã cử nhân viên nhiều lần liên hệ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH để đối chiếu công nợ, thông báo nhắc nhở, đôn đốc việc thực hiện trả nợ nhưng Doanh Nghiệp Tư Nhân QH vẫn không thực hiện việc thanh toán nợ, gây ảnh hưởng đến tình hình hoạt động tài chính của công ty.

Công ty Cổ phần Xây Lắp AG yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Nguyễn Đoàn K- Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH phải trả số tiền nợ gốc 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*) và trả lãi chậm trả theo điều 4 của hợp đồng từ ngày 01/06/2020 đến 10/02/2023 với số tiền lãi tạm tính là 63.155.741 đồng (180.239.000 x 0.73%/ tháng x 150% lãi suất quá hạn x 32 tháng).

Tổng cộng ông Nguyễn Đoàn K - Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH phải trả cho Công ty Cổ phần Xây Lắp AGsố tiền 243.394.746 đồng (*Hai trăm bốn mươi ba triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng*) và tiếp tục tính lãi khi xét xử xong.

Tại phiên tòa, ông V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu tính lãi đối với ông Nguyễn Đoàn K - Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH trả một tiền lãi với số tiền là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*)

** Bị đơn ông Nguyễn Đoàn K - Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản trình bày ý kiến ngày 14/02/2023, thể hiện nội dung:* Ông xác định có mua gạch tunnel với Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Xây Lắp AG-Nhà Máy Gạch Ngói Tunnel AG theo hợp đồng số 427/HĐMB/2020. Số dư nợ đầu kỳ 2.825.000 đồng (*Hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), tôi có liên hệ đặt hàng bằng điện thoại, fax từ tháng 01/2020 đến tháng 05/2020 với

số tiền phát sinh nợ mua hàng là 227.814.000 đồng (*Hai trăm hai mươi bảy triệu tám trăm mười bốn nghìn đồng*) và số tiền phát sinh trả là 50.400.000 đồng.

Đến thời điểm này ông xác định còn nợ Công ty Cổ phần Xây Lắp AG số tiền là 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*)

Hiện nay, dịch bệnh cũng như điều kiện hoạt động kinh doanh khó khăn và bản thân ông bị bệnh nên việc trả số tiền cho Công ty Cổ phần Xây Lắp AG chưa thể dẫn đến ông còn nợ Công ty Cổ phần Xây Lắp AG 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*)

Nay, Tòa án tiến hành xét xử đối với vụ án do ông bị bệnh nên không thể đến Tòa án để hòa giải và tham gia xét xử nên ông có ý kiến đồng ý trả số tiền còn nợ theo yêu cầu khởi kiện của Công ty CP Xây Lắp AG nhưng cho ông chậm thanh toán và đề nghị Công ty CP Xây Lắp AG bỏ tiền lãi

Đồng thời, ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có đơn ngày 14/02/2023 yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa do ông bị bệnh việc đi lại khó khăn nên yêu cầu được vắng mặt không tham gia xét xử.

Tại phiên tòa ông Đoàn Lê V là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Xây Lắp AG thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về lãi suất Công ty Cổ phần Xây Lắp AG đồng ý giảm bớt tiền lãi cho bị đơn và chỉ yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Đoàn K trả tiền lãi 25.000.000 đồng; bị đơn ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Xây Lắp AG buộc bị đơn ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có trách nhiệm trả số tiền còn nợ 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*) và tiền lãi 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Công ty Cổ phần Xây Lắp AG do ông Quách Trọng D- Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Đoàn Lê V - Nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Xây Lắp AG đại diện theo Giấy ủy quyền số 103/GUQ.XL ngày 05/10/2022, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử n hận thấy yêu cầu của Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông Klà phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[1.3] Tại phiên tòa, ông Đoàn Lê V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về lãi, đề nghị tính lãi đối với ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Hội đồng xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên được xem xét giải quyết.

[2] Về thẩm quyền:

[2.1] Công ty Cổ phần Xây Lắp AG khởi kiện đối với ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH yêu cầu thanh toán tiền mua vật liệu xây dựng nhưng chưa thanh toán hợp đồng số 427/HĐMB/2020 ngày 01/01/2020, số tiền nợ gốc 180.239.000 đồng và trả lãi chậm trả theo điều 4 của hợp đồng

[2.2] Hội đồng xét xử nhận thấy, theo thỏa thuận giữa hai bên tại hợp đồng mua bán gạch Tunnel AG, cả hai bên đều có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết khi phát sinh tranh chấp do Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[2.3] Công ty Cổ phần Xây Lắp AG khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH trả tiền mua mua gạch tunnel còn nợ lại theo Hợp đồng mua bán gạch Tunnel AG số 427/HĐKT/2021 ngày 01/01/2020 được công chứng tại Văn phòng công chứng TT công chứng số 3933, quyển số 08 SCT/BS và tiền lãi nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là Hợp đồng mua bán hàng hóa.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Các đương sự đều thống nhất nội dung giữa Công ty Cổ phần Xây Lắp AG và ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có ký kết Hợp đồng mua bán gạch Tunnel AG số 427/HĐKT/2021 ngày 01/01/2020 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự để xác định các bên có ký hợp đồng là có thực và ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH xác nhận còn nợ là trên cơ sở tự nguyện phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3.2] Nguyên đơn cung cấp bảng đối chiếu công nợ thể hiện số dư nợ cuối kỳ tính đến 01/6/2020, ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH còn nợ Công ty Cổ phần Xây Lắp AG là 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*).

[3.3] Ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có bản tự khai ngày 14/02/2023 xác nhận số dư nợ còn đúng như phía nguyên đơn trình bày và đồng ý trả số tiền còn nợ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào sự thống nhất của các sự nên yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây Lắp AG là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.4] Đối với yêu cầu trả tiền lãi do chậm trả từ ngày 01/6/2020 cho đến khi xét xử xong với mức lãi suất 1,125%/tháng. Căn cứ vào Điều 306 Luật thương mại năm 2005 quy định "*Mức lãi suất chậm trả là mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác"*. Do, hợp đồng các bên có thỏa thuận mức lãi suất chậm trả là mức lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng BIDV Chi nhánh An Giang nên Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào sự thỏa thuận giữa các bên để xem xét số tiền lãi mà ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH phải trả cho Công ty Cổ phần Xây lắp AG.

[3.5] Theo bản tự khai ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH xin được giảm lãi và tại phiên tòa ông V là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Xây Lắp AG có ý kiến đối với tiền lãi từ thời điểm ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH vi phạm đến ngày xét xử là 63.155.741 đồng nhưng công ty đồng ý giảm bớt tiền lãi cho ông K số tiền 38.155.746 đồng và chỉ yêu cầu ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH trả lãi 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) là có lợi cho phía bị đơn và phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.6] Tổng số tiền gốc và lãi ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH phải trả cho Công ty Cổ phần Xây Lắp AG là 205.239.000 đồng (*Hai trăm lẻ năm triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*).

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

[4.1] Yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây Lắp AG được chấp nhận một phần nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí 5.874.665 đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000972 ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

[4.2] Ông Nguyễn Đoàn K -Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH phải nộp tiền án phí theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

+ Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 30, điểm a, b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 85, Điều 92, Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Khoản 8 Điều 3, Điều 50 và Điều 306 Luật thương mại năm 2005;

+ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây Lắp AGđối với ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH

1.1. Buộc ông Nguyễn Đoàn K -Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần Xây Lắp AG số tiền mua gạch Tunnel còn nợ là 205.239.000 đồng (*Hai trăm lẻ năm triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*) . Trong đó, nợ gốc là 180.239.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*) theo Hợp đồng mua bán gạch Tunnel AG số 427/HĐKT/2021 ngày 01/01/2020 và tiền lãi tính đến ngày 15/02/2023 là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

2.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/02/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thoả thuận.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

3.1. Ông Nguyễn Đoàn K-Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân QH phải nộp 10.261.950 đồng (*Mười triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn chín trăm năm mươi đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

3.2. Công ty Cổ phần Xây Lắp AG được nhận lại 5.874.665 đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000972 ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự " Để thi hành";
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Ngọc Thúy